TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **142**/2018/QĐST - HNGĐ	

B, ngày 06 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 184/2018/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1987
Bị đơn: Ông Trần Sỹ L, sinh năm 1978
Cùng địa chỉ: Khu phố A, TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/7/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1987
Bị đơn: Ông Trần Sỹ L, sinh năm 1978
Cùng địa chỉ: Khu phố A, TT. A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Sỹ L thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Sỹ L thống nhất giao 01(một) con chung tên Trần Đình H, sinh ngày 30/8/2008 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành, tự lao động được. Ông Trần Sỹ L không cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Quan hệ tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị T và ông Trần Sỹ L không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền trên được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016971 ngày 26/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Phước. Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 150.000đ số tiền còn lại theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- *VKS, TA tỉnh Bình Phước;*
- *VKS, THADS huyện B;*
- *Các đương sự;*
- *UBND TT.A;*
- *Lưu HS, TA.*

THẨM PHÁN

Trần Văn Lượng